

thi hành quyết định xử phạt, thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm được thực hiện theo quy định tại các Điều 54, 55, 56 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

Chương IV

GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 21. Khiếu nại, tố cáo hành vi vi phạm trong xử phạt vi phạm.

1. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp nếu có hành vi vi phạm các quy định về xử phạt hành chính, sách nhiễu, dung túng, bao che cho người vi phạm, không xử phạt hoặc xử phạt không đúng thẩm quyền, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, truy cứu trách nhiệm hình sự. Trường hợp gây thiệt hại vật chất cho Nhà nước, tổ chức, công dân thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Thủ tục khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo của cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp được thực hiện theo quy định tại Chương VIII Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và theo Pháp lệnh Thủ tục giải quyết các vụ án hành chính. Thủ tục xử lý vi phạm đối với người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và người bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp được thực hiện theo Chương IX Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Những quy định tại điểm a khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 15 Nghị định số 57/CP ngày 31 tháng 5 năm 1997 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực do lường và chất lượng hàng hóa

được thay thế bằng những điều khoản về xử phạt đối với các hành vi sản xuất, buôn bán hàng hóa mang nhãn hiệu hàng hóa trùng hoặc tương tự với nhãn hiệu hàng hóa của cơ sở khác được quy định tại Nghị định này.

Điều 23. Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ trưởng Bộ Thương mại, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan trong phạm vi chức năng quản lý của mình có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành Nghị định này.

Điều 24. Thủ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 38/1999/QĐ-TTg ngày 06/3/1999
ban hành Quy định về đổi tượng và
tiêu chuẩn danh hiệu Anh hùng Lao
động và Anh hùng Lực lượng vũ
trang nhân dân trong thời kỳ đổi
mới.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 03 tháng 6

năm 1998 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác thi đua khen thưởng trong giai đoạn mới;

Theo đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Viện trưởng Viện Thi đua - Khen thưởng Nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về đổi tượng và tiêu chuẩn danh hiệu Anh hùng Lao động và Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ đổi mới.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ
PHAN VĂN KHẢI

phân xã hội, nơi cư trú; tập thể trong nước hay ngoài nước, doanh nghiệp trong các thành phần kinh tế có công đặc biệt xuất sắc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam, đủ tiêu chuẩn quy định tại phần B dưới đây đều được tặng hoặc truy tặng danh hiệu Anh hùng Lao động hoặc Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

B. TIÊU CHUẨN

Tiêu chuẩn danh hiệu Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân quy định như sau:

I. TIÊU CHUẨN CHUNG ĐỐI VỚI ANH HÙNG

Trung thành với Tổ quốc, với chủ nghĩa xã hội. Có hành vi anh hùng (dám nghĩ, dám làm) lập được thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động chân tay hoặc lao động trí óc, trong chiến đấu, huấn luyện sẵn sàng chiến đấu. Tiêu biểu cho thành tích thi đua yêu nước của nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ đổi mới. Là tấm gương mẫu mực về mọi mặt của đơn vị, địa phương, của ngành; được đồng nghiệp, đơn vị và nhân dân địa phương thừa nhận, suy tôn.

II. TIÊU CHUẨN DANH HIỆU ANH HÙNG LAO ĐỘNG

1. Tiêu chuẩn đối với cá nhân:

a) Có tinh thần dám nghĩ, dám làm, lao động sáng tạo, dũng cảm, quên mình đạt năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả công tác cao nhất tỉnh, thành phố và ngành (cùng tính chất công việc và cùng ngành, nghề); đóng góp quan trọng vào sự phát triển của đơn vị, địa phương, ngành và đất nước.

b) Có nhiều thành tích trong công tác nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công

QUY ĐỊNH về đổi tượng và tiêu chuẩn danh hiệu Anh hùng Lao động và Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ đổi mới

(ban hành theo Quyết định số 38/1999/QĐ-TTg ngày 06/3/1999 của Thủ tướng Chính phủ).

A. ĐỔI TƯỢNG

Công dân Việt Nam hay người nước ngoài, kể cả người đã hy sinh hay từ trần, không phân biệt tuổ tác, giới tính, tôn giáo, dân tộc, nghề nghiệp, thành

nghệ mới: có sáng kiến cải tiến hoặc giải pháp có giá trị, có sản phẩm, công trình khoa học, hoặc có tác phẩm sáng tạo văn học và nghệ thuật nổi tiếng, có giá trị đặc biệt; được ứng dụng trong sản xuất, công tác đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội.

c) Có trình độ chính trị và chuyên môn, nghiệp vụ giỏi. Có công lớn trong việc bồi dưỡng, đào tạo cho đồng nghiệp và thế hệ trẻ, hoặc trong việc hướng dẫn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh cho địa phương, cho ngành.

d) Có tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy với công việc, thực hành cần kiệm, liêm chính, chí công, vô tư. Chấp hành nghiêm chỉnh chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Nêu cao tinh thần hợp tác tương trợ; là hạt nhân xây dựng sự đoàn kết nhất trí trong tập thể. Là tấm gương trong xây dựng cuộc sống gia đình có văn hóa.

2. Tiêu chuẩn đối với tập thể:

a) Là tập thể tiêu biểu đi đầu tỉnh, hoặc nhiều tỉnh trong cùng khu vực hoặc đi đầu ngành toàn quốc về các mặt: năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế, xã hội, đóng góp vào sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, ngành và đất nước.

b) Đi đầu trong việc đổi mới công nghệ, có nhiều thành tích trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, đi đầu trong phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và bảo vệ môi trường sinh thái.

c) Đi đầu trong việc bồi dưỡng, đào tạo trình độ về mọi mặt cho cán bộ, công nhân viên chức và lao động là điển hình về công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để các tập thể khác noi theo.

d) Đi đầu trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước:

Triển khai và thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Tập thể đoàn kết nhất trí, tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, tổ chức chính quyền đoàn thể vững mạnh toàn diện.

Quản lý tốt tiền vốn, tài sản, đảm bảo an toàn tuyệt đối về người và tài sản; chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công nhân viên chức và lao động trong đơn vị.

Tập thể được chính quyền, đoàn thể và nhân dân địa phương tin tưởng và ca ngợi.

III. TIÊU CHUẨN DANH HIỆU ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN

1. Tiêu chuẩn đối với cá nhân:

a) Dũng cảm, mưu trí, hy sinh quên mình, đạt hiệu suất chiến đấu, huấn luyện, công tác, nghiên cứu cao nhất đơn vị, nhất binh chủng, quân chủng.

Có đóng góp quan trọng vào sự phát triển của đơn vị, địa phương hoặc toàn quân.

b) Say mê nghiên cứu, có sáng kiến, cải tiến, hoặc giải pháp có giá trị. Có công trình nghiên cứu có giá trị đặc biệt, được ứng dụng vào thực tiễn hoạt động quân sự, an ninh hoặc kinh tế, xã hội đem lại hiệu quả thiết thực.

c) Có trình độ kỹ thuật, chiến thuật giỏi, chuyên môn nghiệp vụ thông thạo. Không ngừng nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn nghiệp vụ và chính trị, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ.

Có công lớn trong việc bồi dưỡng về kỹ thuật, chiến thuật, về chuyên môn nghiệp vụ cho đồng đội.

d) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định lập trường trước mọi hy sinh, thử thách.

Có phẩm chất, đạo đức, lối sống lành mạnh, tác phong khoa học trong làm việc và sinh hoạt. Nêu cao tinh thần đoàn kết, hợp tác tương trợ, đoàn kết quân dân, là hạt nhân xây dựng sự đoàn kết, nhất trí trong tập thể.

2. Tiêu chuẩn đối với tập thể:

a) Dũng cảm, mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu và huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, là ngọn cờ tiêu biểu trong phong trào thi đua quyết thắng (đối với

quân đội) hoặc phong trào thi đua thực hiện 6 Điều Bác Hồ dạy, phong trào vì an ninh Tổ quốc (đối với Công an nhân dân), có nhiều đóng góp vào sự phát triển của ngành.

b) Đi đầu trong việc đổi mới kỹ thuật, có nhiều thành tích trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới trong chiến đấu, huấn luyện và công tác.

Đi đầu trong phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ huy và lề lối làm việc.

c) Đi đầu trong việc bồi dưỡng, đào tạo về kỹ thuật, chiến thuật, về chuyên môn nghiệp vụ và chính trị cho cán bộ, chiến sỹ.

d) Đi đầu trong việc chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Gương mẫu chấp hành kỷ luật, điều lệnh, điều lệ của quân đội và công an.

Nêu cao tinh thần đoàn kết nội bộ, hợp tác giúp đỡ và đoàn kết quân dân.

Quản lý tốt vũ khí và cơ sở vật chất kỹ thuật, an toàn tuyệt đối về người và tài sản.

Chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, chiến sỹ.

Tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, tổ chức chính quyền đoàn thể vững mạnh toàn diện.

Tham gia tích cực các phong trào ở địa phương nơi đóng quân, được chính quyền, đoàn thể và nhân dân địa phương tin yêu.

C. TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Viện Thi đua - Khen thưởng Nhà nước hướng dẫn quy trình và thủ tục xét chọn danh hiệu Anh hùng Lao động và Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ đổi mới./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHÁI

IV. NHỮNG NGƯỜI LẬP THÀNH TÍCH

ĐỘT XUẤT

Dũng cảm, sáng tạo, mưu trí, dám hy sinh thân mình bảo vệ tính mạng, tài sản của tập thể, của nhân dân; nêu tấm gương sáng cho địa phương, cho ngành, cần được xem xét phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động và Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân kịp thời.